

VẤN ĐỀ BIỂN ĐÔNG: QUAN ĐIỂM CỦA NGA

TS. Đỗ Minh Cao

Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Năm 2011, vấn đề Biển Đông trở thành thời sự đặc biệt trong sinh hoạt quốc tế. Vấn đề này liên quan đến an ninh quốc phòng, vượt khỏi tầm khu vực. Cốt lõi của vấn đề Biển Đông là ở chỗ, từ những năm đầu thế kỷ XXI, khi trọng tâm chiến lược của các nước lớn chuyển về khu vực Châu Á-Thái Bình Dương, thì Biển Đông, một bộ phận quan trọng của khu vực này được chú trọng đặc biệt. Đây là “cửa ngõ” để Trung Quốc, một nước đang trỗi dậy nhằm thực hiện tham vọng cường quốc thế giới, vươn ra “đại dương xanh”, đồng thời đây cũng là con đường “độc đạo” mà Trung Quốc có thể bị cản trở thực hiện tham vọng này. Ý nghĩa địa chính trị quan trọng của Biển Đông còn ở chỗ: khu vực này hiện đang là nơi tập trung lợi ích của rất nhiều quốc gia trong khu vực và ngoài khu vực, trong đó có lợi ích của nước Nga.

Những sự kiện diễn ra tại Biển Đông vào những tháng giữa năm 2011 liên quan đến sự nóng lên về an ninh trên vùng Biển Đông, gần khu vực quần đảo Trường Sa của Việt Nam, nguyên nhân chủ yếu là từ phía Trung Quốc, được nhiều phương tiện truyền thông (chủ yếu là báo chí và các trang mạng) Nga và các nhà khoa học Nga chú ý

Bài viết dưới đây thể hiện hai vấn đề: a) Lợi ích của Nga tại Biển Đông và b) Quan điểm của nước này về vấn đề an ninh trên Biển Đông.

1. Những lợi ích của Nga tại Châu Á-Thái Bình Dương và tại Biển Đông

Đến những năm cuối thập niên đầu của thế kỷ XXI, Nga càng ý thức rõ được rằng, Đông Nam Á, trong đó có Biển Đông là khu vực lợi ích lâu dài của mình. Trong các bài phát biểu trước đây của Thủ tướng Nga V.Putin, nhất là trong những bài phát biểu của Tổng thống D.Métvêđép, ý nghĩa này đã được nhấn mạnh nhiều lần. Tổng thống Métvêđép cho rằng, lợi ích thương mại giữa Nga và Đông Nam Á đang gia tăng. Ngoài ra, hai phần ba lãnh thổ nước Nga thuộc về châu Á, “*Matxcova có trái tim cùng nhịp đập với châu Á*”. Ông đánh giá cao những giá trị tương đồng với các dân tộc Đông Nam Á và mong muốn Nga tiếp tục có quan hệ tốt đẹp với các nước trong khu vực. Năm 2010, Nga được kết nạp là thành viên chính thức của Cấp cao Đông Á. Đây là điều kiện thuận lợi để Nga thực hiện lợi ích của mình tại khu vực này. Đặc biệt, với việc Việt Nam mở cửa khu dịch vụ cho tàu nước ngoài năm 2010 là điều kiện thuận lợi để tàu quân sự nước ngoài, kể cả tàu sân bay vào tiếp dầu, trong

dó có các tàu quân sự của Nga ra vào cảng quen thuộc của mình. Điều này cũng giúp Nga có điều kiện hiện diện tại Biển Đông một cách hợp pháp.

Về mặt pháp lý, Nga đã soạn thảo, thông qua Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác với ASEAN. Ngày 22/4/2011, Duma Quốc gia (Hạ viện) Nga thông qua Hiệp ước trên, ba ngày sau đó Hội đồng Liên bang (Thượng viện) Nga đã phê chuẩn và ngày 7/5/2011, Tổng thống Nga cũng đã phê chuẩn đạo luật mới về những thay đổi trong Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Nga coi Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác với ASEAN là văn kiện pháp lý quốc tế quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển quan hệ hợp tác song phương và đa phương về chính trị, kinh tế, văn hóa-xã hội và khoa học-kỹ thuật giữa Nga với các nước ASEAN trên cơ sở tôn trọng chủ quyền, độc lập và toàn vẹn lãnh thổ của tất cả các nước tham gia, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, từ chối sử dụng vũ lực, trao đổi ý kiến và giải quyết hòa bình mọi vấn đề tranh chấp¹.

Những năm gần đây, Nga đã và đang cùng cố những lợi ích của mình tại Châu Á-Thái Bình Dương, trong đó có lợi ích tại Biển Đông. Tổng thương mại Nga-ASEAN không ngừng tăng lên trong những năm qua: từ 1,3 tỷ USD năm 2000 lên 4,7 tỷ USD năm 2006 (Thí dụ để so sánh: Kim ngạch ASEAN-Trung Quốc cũng trong thời kỳ trên đã tăng

từ 40 tỷ USD lên 140 tỷ USD). Cho đến hiện nay, tỷ trọng của ASEAN trong ngoại thương của Nga là 1,2%, tỷ trọng của Nga trong tổng kim ngạch thương mại với Hiệp hội chỉ chiếm 0,5%².

Phần lớn xuất khẩu của Nga là sản phẩm kim loại, phân bón, dầu lửa, sản phẩm dầu lửa, hóa dầu, gỗ và xenlulo. Nga mua từ các nước ASEAN chủ yếu là cao su tự nhiên, dầu cọ và dầu dừa, chè, hoa quả, hàng tiêu dùng, điện tử, kỹ thuật máy tính.

Việc nâng cao khối lượng kim ngạch hàng hóa hai bên có nhiều triển vọng là do việc mở rộng xuất khẩu dầu lửa và khí gas của Nga sang các nước ASEAN. Hiệp hội rất quan tâm đến việc mua nguyên liệu hóa thạch từ Nga bởi lẽ hiện nay phần lớn nhu cầu này của Hiệp hội đều do nguồn dầu lửa từ Cận Đông đáp ứng, mà sự đáp ứng này phải vượt qua một chặng đường quá dài trên biển. Các nước ASEAN muốn nhận được nguồn cung lớn hơn các nguồn năng lượng từ Nga khi việc xây dựng đường ống dẫn dầu "Đông Siberi - Thái Bình Dương" được hoàn thành (Trong tương lai, đường ống dẫn khí đốt cũng sẽ được xây dựng song song với đường ống dẫn dầu này).

² Nga - các nước ASEAN (10+4), *Hợp tác kinh tế-thương mại trong khuôn khổ tham gia tại các tổ chức kinh tế khu vực: ASEAN/III* URL: <http://www.economy.gov.ru/minrec/activity/sections/macro/monitoring/doc1072183796000> - Bộ Phát triển Kinh tế Liên bang Nga.

¹ <http://gafin.vn/20110507095146244p0c32/nga-phc-chuan-thay-doi-trong-hiep-uoc-voi-asean.htm>

Tuy nhiên, nhân tố quyết định sự phát triển lâu dài thương mại Nga - ASEAN vẫn sẽ là việc cải thiện cơ cấu xuất khẩu của Nga nhờ việc gia tăng sản phẩm công nghệ cao. Điều đặc biệt quan trọng là khả năng xuất khẩu các mặt hàng truyền thống của Nga trong tương lai sẽ bị hạn chế, bởi lẽ tại các nước ASEAN, nhiều ngành sản xuất thay cho các mặt hàng nhập khẩu đang được xây dựng.

Nhìn chung, ASEAN là một thị trường rộng lớn cho các sản phẩm chế tạo máy, công nghệ vũ trụ hàng không, thiết bị khai thác dầu và khí của Nga. Việc tiếp tục xuất khẩu vũ khí và công nghệ quân sự của Nga rất có triển vọng. Nhu cầu của "nhóm 10" về những sản phẩm này ngày một gia tăng một cách ổn định. Thương mại vũ khí là sản phẩm hàm lượng khoa học và công nghệ cao, có thể mở ra con đường mở rộng quan hệ hợp tác trong các ngành hỗn hợp³.

Có thể lấy một số ví dụ điển hình là: Việc ký kết thỏa thuận đối tác vào cuối năm 2005 giữa US Rusal và Công ty Khai khoáng nhà nước Indonesia AnTam về thăm dò mỏ bôxít và xây dựng ngành sản xuất đất sét tại miền tây đảo Kalimantan với tổng số tiền 3,6 tỷ USD; Việc tham gia của Tập đoàn "Lukoil" cùng với PerTamina của Indonesia trong thăm dò khai thác mỏ dầu (1,2 tỷ USD); Tuyên bố của các công ty Nga (Altimo) về dự định mua cổ phiếu của các

tập đoàn truyền thông ở Indonesia và Việt Nam⁴.

Thêm vào đó là những triển vọng Nga tham gia vào việc xây dựng các công trình nhiệt điện, thủy điện và điện hạt nhân trên lãnh thổ của các nước ASEAN. Một thí dụ là: Công ty "Máy động lực" (silovye mashiny) đã nhiều năm nay làm việc theo thỏa thuận cung cấp thiết bị cho một loạt nhà máy điện ở Việt Nam⁵.

Vùng Viễn Đông của Nga có tiềm năng to lớn có thể tham gia thúc đẩy phát triển mối quan hệ đầu tư thương mại với các nước ASEAN. Đáng tiếc về mặt kinh tế là hiện nay khu vực này hầu như còn kém phát triển. Nước Nga đã có Chương trình Mục tiêu quốc gia phù hợp nhằm khắc phục sự lạc hậu của khu vực này, với mục tiêu gia tăng GDP của khu vực Viễn Đông lên 2,6 lần vào năm 2013. Nỗ lực chủ yếu là cải thiện cơ sở hạ tầng của khu vực⁶.

Hai bên xích lại gần nhau hơn về những đánh giá và cách tiếp cận những vấn đề thế giới và khu vực quan trọng nhất. Điều đặc biệt có ý nghĩa là hai bên quyết định phối hợp chặt chẽ hơn nữa trong việc xây dựng cơ cấu thượng tầng khu vực tại Châu Á-Thái

³ Osipova M.G. *Liên kết tài chính khu vực và toàn cầu tại Đông Nam Á*// Đông Nam Á: Những vấn đề thời sự, 2007, số 10, tr. 94.

⁴ Phạm Tổ Nga. *Các nước ASEAN: hướng tới con đường phát triển sáng tạo*// Bản tin của Viện Kinh tế, Viện HLKH Nga, 2008, số 3, tr. 286.

⁵ Murashova G.F. *Chính sách của Việt Nam tại ASEAN (năm 2007-2008)*// Đông Nam Á: Những vấn đề phát triển cấp bách: Tư tưởng, chính trị, kinh tế, văn hóa. Số XI (Đông Nam Á năm 2007-2008). M., Viện Phương Đông, 2008, tr. 188.

⁶ Astanov K. *Vấn đề hội nhập kinh tế của Nga với các nước châu Á-Thái Bình Dương*// Ngoại thương - 2001, số 1, tr. 36-40.

Bình Dương. Tổng thống Nga D.A. Medvedev tuyên bố: *"Tiệc xây dựng thành công ngôi nhà Châu Á-Thái Bình Dương mới đáp ứng lợi ích của tất cả các nước, đáp ứng nguyện vọng phát triển đời sống sáng tạo và thịnh vượng của họ"* Nga hoàn toàn đồng ý với quan điểm xây dựng một ngôi nhà mới tại Châu Á-Thái Bình Dương với rường cột là ASEAN.

Ngoại trưởng Nga S.Lavrov cho rằng, Nga và các nước ASI-AN cần thúc đẩy hơn nữa quan hệ hợp tác trong những lĩnh vực ưu tiên gồm kinh tế-thương mại, năng lượng, khoa học-công nghệ. Ông Sergey Lavrov khẳng định: ASEAN là đối tác quan trọng của LB Nga trong quá trình hình thành cơ cấu an ninh và hợp tác bình đẳng tại khu vực Châu Á-Thái Bình Dương⁷

Rõ ràng lợi ích của Nga tại Châu Á-Thái Bình Dương, trong đó bao gồm tại Biển Đông là rất to lớn. Báo chí Trung Quốc gần đây đã phân tích sâu hơn về lợi ích của Nga tại Biển Đông, cho rằng: *"Cách tiếp cận của Nga (tại Biển Đông) ở tầm chiến lược khác xa so với Mỹ... Nga là nước có lợi ích kinh tế thiết thực nhất tại Biển Đông. Biển Đông giống như một kho báu, bằng việc hợp tác lâu dài với Việt Nam, những khoản ngoại tệ khổng lồ mà Nga kiếm được từ đó dường như không bao giờ cạn"*⁸. Bởi lẽ, "Nga hợp

tác với Việt Nam vừa có lợi ích an ninh vừa có lợi ích kinh tế, bởi Nga được chia sẻ lợi ích kinh tế to lớn tại Biển Đông. Nga đã trở thành chỗ dựa lớn nhất của cộng đồng kinh tế do Việt Nam liên kết với các cường quốc trên thế giới tạo nên trên vấn đề Biển Đông". Nga là bạn hàng năng lượng, và kỹ thuật quân sự lớn của một số nước Đông Nam Á. Biển Đông là con đường kết nối lợi ích kinh tế và chiến lược của Nga với các nước ASEAN.

Với những lợi ích tại Châu Á-Thái Bình Dương và tại Biển Đông, trước tình hình an ninh căng thẳng trên Biển Đông thời gian giữa năm 2011, Nga đã tỏ thái độ của mình trong vấn đề này. Tuy nhiên, tùy từng kênh và từng cấp độ, mức độ thể hiện quan điểm của Nga về vấn đề Biển Đông có khác nhau.

2. Quan điểm của Nga về vấn đề Biển Đông

a) Sự khách quan

Trước các sự kiện Trung Quốc gây căng thẳng về mặt an ninh trên Biển Đông, liên quan đến những sự kiện diễn ra vào các ngày 26/5 và 9/6 năm 2011, khi các tàu hải giám và tàu cá của Trung Quốc cắt các cáp thăm dò địa chấn của các tàu Bình Minh 02 và tàu Viking do Việt Nam thuê khi các tàu này đang tiến hành công việc bình thường của mình tại vùng kinh tế đặc quyền của Việt Nam, các phương tiện thông tin đại chúng Nga đưa tin tương đối khách quan.

Trên mạng kommersant.ru, mạng có uy tín lớn trong số các mạng chính thống của

⁷ <http://baodientu.chinhphu.vn/Home/Nga-danh-gia-cau-quan-he-doi-tac-voi-ASEAN/201110/100090.vgp>

⁸ Tiết Lý Thái *Nga mới là mối họa lớn của Trung Quốc tại Biển Đông.*

<http://southchinaseastudies.org/tin-ncbd/1973-bao-trung-quoc-nga-moi-la-moi-hoa-lon-cua-tq-tai-bien-dong>

Nga, Alena Miklashevskaja viết: “Ngày 26 tháng 5 (2011) tàu nghiên cứu Bình Minh 02 thuộc Tập đoàn Dầu khí PetroVietnam của Việt Nam và ba tàu tuần tra của Trung Quốc đã va chạm nhau tại Biển Đông. Sự kiện này diễn ra tại địa điểm cách bờ biển của Việt Nam 120 km và cách đảo Hải Nam của Trung Quốc 600 km. Được biết, một tàu hải giám của Trung Quốc đã cắt cáp thăm dò địa chấn và kéo chiếc tàu của Việt Nam theo sau. Ngoài ra, tàu hải giám của Trung Quốc còn uy hiếp dùng vũ lực đối với thủy thủ trên tàu của Việt Nam”⁹.

Không cần bình luận cũng hiểu rõ quan điểm của tác giả.

b) Những dự báo không mấy lạc quan về tình hình Biển Đông

Năm 2009, khi đoàn cán bộ Viện Nghiên cứu Trung Quốc của Việt Nam làm việc với lãnh đạo Viện Viễn Đông, Viện Hàn lâm khoa học Nga, Viện sĩ M.L.Titarenko, chuyên gia Trung Quốc học nổi tiếng của Nga, người có cảm tình với Việt Nam, nhiều năm cộng tác với Viện Khoa học xã hội Việt Nam, đặc biệt là với Viện Nghiên cứu Trung Quốc đã phát biểu quan điểm của mình về vấn đề Biển Đông. Viện sĩ cho rằng, vấn đề Biển Đông là một trong những vấn đề rất khó khăn đối với Việt Nam trong quan hệ Việt Nam-Trung Quốc. Việt Nam cần giải quyết vấn đề Biển Đông với Trung Quốc càng sớm càng tốt. Tốt nhất là nên giải quyết trong thời gian khi thể hệ lãnh đạo thứ tư do

Hồ Cẩm Đào đứng đầu, bởi lẽ: 1/ Những người thuộc thế hệ lãnh đạo này còn có những hiểu biết và tình cảm nhất định đối với Việt Nam; 2/ Nếu để đến sau này, khi những người trẻ tuổi hơn lên lãnh đạo, phần lớn họ sẽ là những người tiếp thu nền văn hóa phương Tây, hiểu Việt Nam ít hơn và ít có tình cảm với Việt Nam hơn, nên việc giải quyết vấn đề Biển Đông sẽ rất khó khăn.

Với tình hình hiện nay thì những gợi ý trên cho thấy Việt Nam đã rất khó khăn ngay khi thế hệ Hồ Cẩm Đào đang cầm quyền.

Trước khi những sự kiện nóng bỏng vừa xảy ra giữa các tàu thăm dò của Việt Nam và các tàu hải giám, tàu cá có tàu hộ tống của Trung Quốc trên Biển Đông, đoàn Việt Nam cũng đã có cuộc gặp gỡ với Viện sĩ M.L.Titarenko. Về quan hệ với Trung Quốc, trong đó nổi bật là vấn đề Biển Đông, quan điểm của Viện sĩ tỏ ra rất tiêu cực khi cho rằng, Việt Nam “không nên chơi với lửa”, nghĩa là Việt Nam khó có thể làm gì đối với Trung Quốc.

c) Nguyên nhân căng thẳng tại Biển Đông thuộc Trung Quốc

Trong khi đó, bài viết của nhà Việt Nam học người Nga, Trưởng ban Nghiên cứu Việt Nam và các nước ASEAN thuộc Viện Viễn Đông, Viện Hàn lâm khoa học Nga Evgeny Kobelev lại nói rõ quan điểm của mình về vấn đề Biển Đông. Trong bài nghiên cứu “Biển Đông: Lò lửa nguy hiểm gây nên xung đột”, nhà khoa học kết luận: “Như vậy, hoàn toàn có thể hình dung rằng, Bắc Kinh sẽ

⁹ <http://www.kommersant.ru/doc/1650640>

không dừng lại ở những vị trí đã chiếm đoạt được trên Biển Đông và Bắc Kinh sẽ cố đạt được sự kiểm soát hoàn toàn, bao gồm cả kiểm soát về quân sự, đối với các đảo tranh chấp còn lại mà Bắc Kinh cho rằng đó là các đảo thuộc chủ quyền của Trung Quốc. Điều đó có nghĩa là, vào những năm đầu thế kỷ XXI, bất kỳ một nỗ lực đánh giá mức độ an ninh hiện nay tại Đông Nam Á và dự báo những kịch bản có thể về phát triển tình hình tại đây đều phải xuất phát từ quan điểm là, trong thời gian tới, nguy cơ địa chính trị từ phía Trung Quốc ngày càng trở nên hiện thực hơn và luôn là nhân tố gây bất ổn và gây căng thẳng thực sự trong đời sống chính trị của các nước thuộc khu vực này"¹⁰.

Không phải ngẫu nhiên mà bài viết có được kết luận như vậy.

Khẳng định thêm quan điểm này là nghiên cứu của nhà khoa học Nga Ovlashenko A.V. trong công trình "*Những vấn đề lãnh thổ liên quan đến phân định vùng không gian biển*". Tác giả viết: "*Trung Quốc luôn quan tâm đến không gian biển thuộc Thái Bình Dương*"¹¹. *Cơ sở của quan điểm biên giới chiến lược và không gian sống còn trong chính sách đối ngoại của Trung Quốc chính là những yêu sách tạo dựng vùng ảnh hưởng của Trung Quốc tại khu vực Châu Á-Thái Bình Dương. Trung Quốc muốn hình thành một không gian sống còn có lợi về kinh tế và chính trị cho mình*

trong khuôn khổ biên giới chiến lược, không trùng khớp với biên giới quốc gia lãnh thổ. Những biên giới này sẽ mở rộng ra trên biển do Trung Quốc đã tăng cường được sức mạnh kinh tế và hăng cách thực hiện các cuộc xâm lược hay đe dọa xâm lược đối với các nước xung quanh"¹². Tác giả cho rằng, từ lâu giữa Việt Nam và Trung Quốc đã có tranh chấp về quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.¹³ Một trong những nguyên nhân nữa khiến Trung Quốc kiên quyết chiếm các quần đảo này là trữ lượng và chất lượng dầu lửa tại khu vực này, theo ông trữ lượng đó lên đến 7 tỷ tấn.

Rõ ràng trong tương lai, vấn đề Biển Đông đối với Việt Nam sẽ rất khó khăn. Điều này liên quan cả đến một số nước Đông Nam Á khác như Philippin, Indônêxia, Malaysia...

d. Một vài gợi mở

Tuy nhiên, những người Nga viết về sự kiện ở Biển Đông thời gian gần đây cũng đã đưa ra một số gợi ý nhằm giải quyết vấn đề căng thẳng tại Biển Đông. Đa phần những gợi ý đều đề cập đến việc các nước Đông Nam Á phải có tiếng nói chung trong vấn đề Biển Đông (Ý kiến của Phó Viện trưởng Viện Viễn Đông, Viện Hàn lâm khoa học Nga TSKH. Portjakov V. Ja., và của TS. Davydov A. S.). Các nước Đông Nam Á

¹⁰ http://www.rau.su/observer/N07-08_95/7-8_07.HTM

¹¹ Xem thêm: Stepanov E.D. *Sự bành trướng trên biển của Trung Quốc*. M., 1980.

¹² Xem thêm: Alkhimenko A.P., Tsvetkov V.Ju. *Địa chính trị biển: Quan điểm và đánh giá của nước ngoài*. Sankt-Peterburg, 2003.

¹³ <http://www.referent.ru/52/131808>

phải cùng nhau phản đối hành động gây hấn của Trung Quốc tại Biển Đông.

Trong bài viết của mình như đã đề cập ở trên, Kobelev E. đã có một gợi mở cụ thể: Việt Nam cần tận dụng cơ hội Hoa Kỳ đã gỡ bỏ lệnh cấm buôn bán với Việt Nam vào năm 1994 và sau đó là bình thường hóa quan hệ với Việt Nam; Việt Nam đừng bỏ lỡ cơ hội lôi kéo Hoa Kỳ vào Biển Đông dưới một hình thức nào đó nhằm duy trì được những vị thế của mình và tránh áp lực từ Trung Quốc. Ông nêu lại quan điểm của hai nhà khoa học Hoa Kỳ là M. Valensia và J. Van Dyke: *"Theo quan điểm của Việt Nam, việc ASEAN, thậm chí cả của liên minh Việt Nam-ASEAN chống lại sự xâm lược của Trung Quốc sẽ không thể có hiệu quả nếu thiếu sự ủng hộ, cho dù là thầm lặng, của Hoa Kỳ. Nếu Hoa Kỳ không đưa ra một tín hiệu nào về việc ủng hộ các nước nhược tiểu trong vấn đề này thì Việt Nam không còn cách lựa chọn nào khác ngoài việc phải thỏa hiệp bất lợi với Trung Quốc và có thể sau đó phải thỏa hiệp với những bên tranh chấp khác"*¹⁴

Do vậy, họ tán đồng ý tưởng thành lập một Ban Quản lý phát triển chung khu vực Trường Sa, mà những "cổ phần viên" là đại diện của những nước đã quản lý một số đảo riêng biệt hay nước đang tranh chấp chủ quyền những đảo riêng biệt khác. *"Nếu Ban Quản lý này được thành lập thì khu vực quần đảo có thể được tuyên bố là "Khu vực hòa*

*bình và sẽ trở thành nền tảng để thành lập một Khu vực Hòa bình hữu nghị và trung lập rộng lớn hơn, bao gồm tất cả Đông Nam Á và điều này tạo điều kiện để ASEAN (cùng như Trung Quốc) đạt được một trong những mục tiêu chính, cụ thể là: hạn chế khả năng các cường quốc can thiệp vào công việc của khu vực"*¹⁵

e. Quan điểm chính thống

Giống như Mỹ, quan điểm chính thống của Nga về vấn đề Biển Đông là, trong trường hợp xấu nhất, khi những vụ xung đột, kể cả xung đột vũ trang giữa Trung Quốc và các nước trong khu vực này nước này sẽ đứng ngoài xung đột. Quan điểm đó được thể hiện cụ thể trong quan điểm mà Ngoại trưởng Nga phát biểu về quan hệ Nga-ASEAN. *"Nga không đặt nhiệm vụ bảo vệ các đường biên giới phía Nam bằng cách làm suy yếu an ninh của các nước khác. Nga không có kế hoạch gây dựng các căn cứ quân sự tại Châu Á-Thái Bình Dương, cũng như không có ý định cạnh tranh ảnh hưởng với bất kỳ ai. Nỗ lực của Nga trong việc củng cố hợp tác với ASEAN không nhằm chống lại các nước thứ ba"*¹⁶.

Mấy lời kết

Tuy về mặt địa lý, nước Nga nằm cách xa Biển Đông, nhưng nước này khẳng định, Nga là nước Á-Âu. Lợi ích của Nga tại Châu

¹⁵ Tài liệu đã dẫn.

¹⁶ <http://www.baohaiquan.vn/Pages/Chinh-tri-vuot-kinh-te.aspx>

¹⁴ <http://www.referent.ru/52/131808>

Á-Thai Bình Dương là chiến lược, to lớn và lâu dài.

Quan điểm của Trung Quốc cho rằng, lợi ích của Nga tại Biển Đông còn to lớn, chiến lược và trực tiếp hơn so với lợi ích của Mỹ tại khu vực này. Nước Nga là bạn hàng chiến lược về năng lượng và kỹ thuật quân sự với các nước Đông Nam Á.

Nga cần một bầu không khí hòa bình và an ninh trong khu vực Biển Đông. Nga ủng hộ quan điểm của các nước ASEAN, trong đó có quan điểm của Việt Nam về phương

thức giải quyết vấn đề an ninh tại Biển Đông: dùng biện pháp hòa bình, tùy thuộc vào từng vấn đề cụ thể mà dùng biện pháp song phương hay đa phương để giải quyết. Cơ sở pháp lý để giải quyết vấn đề phải phù hợp với Công ước về Luật Biển năm 1982 của Liên hợp quốc và những văn kiện pháp lý đã được Trung Quốc và các nước ASEAN thỏa thuận. Tình hình tại Biển Đông sẽ không được đẩy lên thành một cuộc xung đột vũ trang. Trong trường hợp xấu nhất, giống như Mỹ, Nga sẽ đứng ngoài cuộc xung đột vũ trang này.